|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Tiểu học**  **Giáo viên:**  **Lớp: 2**  **Tuần 1 –Tiết 1 (theoPPCT)** | **KẾ HOẠCH DẠY HỌC**  **Môn: Toán**  *Thứ........ ngày..... tháng…. năm 2021* |

**CHỦ ĐỀ: QUÝ TRỌNG THỜI GIAN**

**Bài 1: QUÝ TRỌNG THỜI GIAN (Tiết 1)**

**I. Mục tiêu:** Sau bài học, HS:

***1. Kiến thức, kĩ năng*:**

- Nêu được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.

- Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian.

- Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí.

***2. Năng lực và phẩm chất:***

***a. Năng lực****:*

***+ Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***+ Năng lực riêng:***

- Nhận ra được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.

- Thể hiện được sự quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí.

***b. Phẩm chất:*** Chủ động được việc sử dụng thời gian một cách hợp lí và hiệu quả.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop, máy chiếu, giáo án điện tử, Giáo án, SGK, SGV.

Bộ tranh, video clip về đức tính chăm chỉ. Chuyện bạn Bi

phấn màu, …

**2. Học sinh:** SHS, vở bài tập, tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **HOạt động học** |
| **A.HĐ khởi động (5')**  *Mục tiêu:*  *Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học*  ! HS quan sát Hình trong phần Khởi động sgk trang 4 và trả lời câu hỏi: Em hãy tìm đồ vật chỉ thời gian trong bức hình.  ! Nhận xét  - Nêu thời gian rất quý giá. Vậy chúng ta cần làm gì và làm như thế nào để thể hiện việc mình biết quý trọng thời gian? Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay - Bài 1: Quý trọng thời gian.( Tiết 1)  - Ghi tên bài | - HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi: Những đồ vật chỉ thời gian trong bức hình: đồng hồ để bàn, thời gian biểu, lịch treo tường, đồng hồ cát, đồng hồ đeo tay.  - 2-3 HS |
| **B. Hoạt động khám phá (25 '- 30')**  **Hoạt động 1:** **Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi: (8')**  *Mục tiêu*: Thông qua hoạt động, HS quan sát các bức tranh và thuật lại câu chuyện trong tranh; biết được thói quen của Bi dẫn đến hậu quả như thế nào; bài học rút ra.  - Chia HS làm 4 nhóm, yêu cầu HS thảo quan sát Hình 1,2,3,4 sgk trang 5, thảo luận và trả lời câu hỏi:  Câu 1: Em hãy thuật lại câu chuyện Chuyện bạn Bi theo tranh.  Câu 2: Khi làm mọi việc, bạn Bi có thói quen gì?  Câu 3: Thói quen đó đã dẫn đến điều gì?  Câu 4: Em rút ra điều gì từ câu chuyện trên?  - Theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  ! Đại diện trình bày  ! Nhận xét, bổ sung.  - Đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức  GV có thể đưa ra một số câu hỏi mở rộng giúp HS hiểu sâu hơn vấn đề, ví dụ: + Mẹ sẽ cảm thấy thế nào khi đến giờ dậy để chuẩn bị ra ga tàu về thăm bà mà Bi vẫn nằm trên giường và xin thêm thời gian để ngủ?  + Theo em, trong tình huống bố đứng đợi Bi đi giày, bố sẽ cảm thấy thế nào? + Tại ga tàu, chuyện gì đã xảy ra? Bạn Bi cảm thấy thế nào?  + Nếu em là người chứng kiến sự việc đó, em sẽ nói hoặc làm gì khi ấy? Vi sao? + Em rút ra điều gì từ câu chuyện trên? (Hoặc: Khi đến muộn trong một sự kiện nào đó, chúng ta nên làm gì? Vì sao?)  - GV kết luận: Bạn Bi làm việc gì chậm trễ, luôn xin thêm thời gian để hoàn thành công việc. Điều đó dẫn đến việc bị chậm chuyến tàu về quê thăm ông bà, bạn Bi không thể hoàn thành công việc đúng thời gian. Chúng ta không nên đồng tình với hành vi đó. Khi làm việc gì, chúng ta cũng cần phải quý trọng thời gian, tận dụng từng thời khắc để công việc hoàn thành đúng quy định và đạt hiệu quả cao nhất.  - GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này. | **1.** **Kể** **chuyện** **theo** **tranh** **và** **trả** **lời câu hỏi**  **Chuyện bạn Bi**  **-** HS đọc sgk  - Thảo luận nhóm theo yêu cầu  **Câu 1:** Thuật lại câu chuyện Chuyện bạn Bi theo tranh:  Vào buổi sáng, mẹ vào phòng gọi Bi:  - Dậy đi Bi.  - Cho con nằm thêm một phút nữa thôi. Bi nằm trên giường uể oải nói.  Lát sau, Bi dậy vệ sinh cá nhân, thay quần áo rồi ngồi vào bàn ăn sáng. Cả nhà đã xong xuôi, nhưng Bi vẫn chưa ăn xong. Mẹ nhắc nhở:  - Muộn giờ rồi con.  - Bi nhăn nhó đáp: Đợi con thêm chút ạ.  Bố lại nhắc nhở Bi thêm: Nhanh lên con! Sắp đến giờ tàu chaỵ rồi.  Bi vừa đi giày vừa nói: Bố đợi con chút nữa thôi.  Hai bố con đến ga tàu, nhưng bác bảo vệ nói: Tàu vừa chạy rồi anh ạ.  - Bố buồn rầu nói: Vậy là lỡ chuyến tàu về quê thăm bà rồi.  - Bi ân hận đáp: Con xin lỗi ạ.  **Câu 2**: Khi làm mọi việc, Bi có thói quen nói bố mẹ đợi mình một lát.  **Câu 3**: Thói quen đó đã làm cho hai bố con bị lỡ chuyến tàu về quê thăm bà.  **Câu 4**: Qua câu chuyện trên, em thấy trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta cần biết quý trọng thời gian, lãng phí từng phút có thể làm cho chúng ta không hoàn thành được nhiệm vụ, kế hoạch đã đề ra. |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian(7')**  *Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian; biết lập thời gian biểu cho ngày nghỉ của mình.*  **Cách tiến hành:**  - GV chia lớp thành các nhóm 4, giao nhiệm vụ cho HS thực hiện.  \*Nhiệm vụ 1: Quan sát tìm hiểu các bức tranh ở trang 6 SGK Đạo đức 2 và trả lời câu hỏi:  + Bạn trong tranh đang làm việc gì?  + Việc làm đó thể hiện điều gì?  + Việc làm đó mang lại tác dụng gì?  + Em còn biết những biểu hiện của quý trọng thời gian nào khác?  \*Nhiệm vụ 2: Nhận xét, đánh giá sự thể hiện của bạn theo các tiêu chí sau:  + Trả lời: rõ ràng, hợp lí.  + Thái độ làm việc nhóm: tập trung, nghiêm túc.  ! HS quan sát Hình 1,2,3,4 sgk trang 6 để biết một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian:  - GV hướng dẫn: Đối với các em, một số biểu hiện chính của việc quý trọng thời gian: dành thời gian cho học tập, thực hiện công việc theo thời gian biểu, kết hợp các công việc một cách hợp lí,...  - GV quan sát, hỗ trợ, đặt câu hỏi hướng dẫn khi cần thiết.  - GV mời HS nhận xét, góp ý, bổ sung, hoặc đặt câu hỏi cho bạn.  - Tổ chức trò chơi cho HS trong lớp: Em hãy lập thời gian biểu cho ngày nghỉ của mình.  - GV đọc cho cả lớp nghe bài thơ Đồng hồ quả lắc của Đinh Xuân Tửu:  Tích tắc! Tích tắc!  Đồng hồ quả lắc  Tích tắc đêm ngày  Không ngừng phút giây.  Tích tắc! Tích tắc!  Đồng hồ luôn nhắc:  Học, chơi, ăn, ngủ  Có giờ có giấc.  Tích tắc! Tích tắc!  Đồng hồ luôn nhắc  Từng phút từng giờ  Quý hơn vàng bạc.  ! Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  + Dành những khoảng thời gian nhất định để giúp bố mẹ làm việc nhà, học những môn năng khiếu, đi thăm ông bà, người thân,...  + Chuẩn bị sách vở cho ngày mai đi học trước khi đi ngủ,...  ! Đại diện trình bày.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.  **-** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập: đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV kết luận chỉ ra những biểu hiện của sự quý trọng thời gian sau khi HS thảo luận từng tranh:  + Tranh 1: Làm các việc theo dự kiến, không để lại làm sau.  + Tranh 2: Hoàn thành nhiệm vụ được giao đúng hạn.  + Tranh 3: Sử dụng thời gian hợp lí, giờ nào việc nấy.  + Tranh 4: Tập trung khi làm việc nhóm.  - GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này và chuyển sang hoạt động tiếp theo.  **Hoạt động 3: Trao đổi về sự cần thiết phải quý trọng thời gian(5')**  *Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết được sự cần thiết phải quý trọng thời gian; hậu quả cảu việc không biết quý trọng thời gian.*  - GV yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi:  Câu 1: Quý trọng thời gian mang lại lợi ích gì?  Câu 2: Vì sao chúng ta phải quý trọng thời gian?  Câu 3: Việc không quý trọng thời gian dẫn đến điều gì?  !1 - 2 nhóm lên trình bày và trả lời các câu hỏi được đưa ra.  - Nhận xét, đánh giá sự thể hiện của bạn theo các tiêu chí sau:  + Trả lời: rõ ràng, hợp lí.  + Thái độ làm việc nhóm: tập trung, nghiêm túc.  -GV quan sát HS thảo luận nhóm, đặt câu hỏi gợi mở, hướng dẫn HS (nếu cần).  ! Đại diện trình bày trước lớp  - GV mời HS nhận xét, góp ý, bổ sung.  - Chốt KT: Với câu hỏi a, trang 6- *Quý trọng thời gian mang lại lợi ích gì?*  +Đối với bản thân: Thời gian trôi đi không lấy lại được nên rất quý giá, việc quý trọng thời gian giúp chúng ta cảm thấy vui vẻ, học tập hiệu quả, quý trọng thời gian đế có thời gian làm những việc mình yêu thích, giúp bản thân đúng giờ, đúng hạn, có trách nhiệm với công việc và những người xung quanh, có thời gian đế quan tâm đến những người xung quanh,...  +Đối với những người xung quanh: Khi bạn biết quý trọng thời gian, mọi người sẽ tôn trọng bạn, thích học cùng và chơi cùng bạn, tin tưởng bạn  Với câu hỏi b, trang **6**, SGK *Đạo đức 2: Việc không quý trọng thời gian dẫn đến điều gì?*  *+* Đối với bản thân: Việc không biết quý trọng thời gian khiến chúng ta cảm thấy căng thẳng, lo lắng, học tập không hiệu quả, không có thời gian làm những việc mình yêu thích, không có thời gian đế giúp đỡ hay quan tâm đến những người xung quanh.  + Đối với những người xung quanh: Việc bạn không biết quý trọng thời gian khiến mọi người khó chịu, sẽ không muốn chơi cùng và học cùng bạn, mọi người thiếu tin tưởng bạn.  - GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này.  **Hoạt động 4: Thảo luận về cách sử dụng thời gian hợp lí (5')**  *Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết cách sử dụng thời gian hợp lí.*  - Gv yêu cầu HS quan sát Hình 1,2,3,4 phần 4 sgk trang 6,7 và trả lời câu hỏi: Em hãy cho biết các cách để sử dụng thời gian hợp lí?  ! Thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi: + Bạn nhỏ trong tranh đang làm gì?  + Những việc làm đó thể hiện điều gì?  + Em còn biết những cách sử dụng thời gian hợp lí nào khác?  - GV bổ sung thêm: Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta cần có kĩ năng sử dụng thời hợp lí (nên kết hợp công việc nào với công việc nào cho phù hợp; kết hợp như thế nào để vừa tiết kiệm thời gian, vừa đảm bảo hiệu quả của công việc chính).  ! Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  !Đại diện trình bày  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.  - Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.  -Nhận xét, đánh giá sự thế hiện của bạn theo các tiêu chí sau:  + Trả lời: rõ ràng, họp lí.  + Thái độ làm việc nhóm: tập trung, nghiêm túc.  - HS chia sẻ trong nhóm. GV quan sát HS thảo luận nhóm, đặt câu hỏi gợi mở, hướng dẫn HS (nếu cần).  !Đại diện các nhóm trình bày và trả lời các câu hỏi được đưa ra.  - GV yêu cầu HS nhận xét, góp ý, bổ sung.  -GV tổng hợp các câu trả lời họp lí mà HS đã đưa ra, giúp HS phân tích kĩ để hiểu sâu ý nghĩa của từng bức tranh.  - GV kết luận: Việc sử dụng thời gian họp lí có nhiều cách thức khác nhau, cần lựa chọn cách thức phù họp, thuận tiện với hoàn cảnh sao cho thời gian được sử dụng hợp lí đem lại hiệu quả công việc cao nhất.  - GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này. | **2.** **Tìm** **hiểu** **một** **số** **biểu** **hiện** **của việc quý trọng thời gian**  - HS quan sát các Hình và đọc những biểu hiện của việc quý trọng thời gian:  + Việc hôm nay chớ để ngày mai.  + Hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn.  + Giờ nào việc đấy.  + Tập trung làm việc khi chỉ còn ít thời gian.  - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm 4.  - HS trình bày ý kiến theo các câu hỏi đã được đưa ra.  - Nghe và chơi trò chơi  - HS lập thời gian biểu của mình cho ngày nghỉ theo một số gợi ý:  + Không sử dụng toàn bộ ngày nghỉ để ngủ, chơi, xem ti vi.  - Nghe  - 4 Hs nêu  - Đại diện nhóm trình bày kết qảu thảo luận  **3. Trao đổi về sự cần thiết phải quý trọng thời gian**  - Thảo luận nhóm bốn trả lời câu hỏi theo yêu cầu  **Câu 1**: Quý trọng thời gian mang lại lợi ích: Giúp chúng ta sắp xếp, thực hiện được các công việc trong sinh hoạt, học tập, vui chơi có kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn, tiết kiệm được thời gian để làm các việc hữu ích khác.  **Câu 2:** HS trả lời câu hỏi theo gợi ý:  - Thời gian trôi đi có quay trở lại được không? (Vì thời gian một đi không trở lại nên chúng ta cần quý trọng thời gian).  - Thời gian trong một ngày có phải là vô hạn không? (Vì một ngày chỉ có 24 giờ, mà công việc của mỗi người trong một ngày rất nhiều nên chúng ta cần quý trọng thời gian).  - Lãng phí thời gian có thể dẫn đến điều gì? (Lãng phí thời gian có thể dẫn đến việc chúng ta không hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn; không có thời gian để làm những việc hữu ích khác,...)  **Câu 3**: Hậu quả của việc không quý trọng thời gian: Các nhiệm vụ, kế hoạch trong học tập, cuộc sống hàng ngày, vui chơi không được thực hiện, và thực hiện một cách không khoa học, không hợp lí.  - HS chia sẻ trong nhóm  - 3 HS  - Nghe  - Nghe  **4. Thảo luận về cách sử dụng thời gian hợp lí**  **-** HS quan sát Hình 1,2,3,4 phần 4 sgk trang 6,7 và trả lời câu hỏi:  - Các cách để sử dụng thời gian hợp lí:  + Lập thời gian biểu.  + Đặt đồng hồ báo thức.  + Viết ghi chú những việc cần ghi nhớ vào lịch để bàn.  + Viết những việc cần ghi nhớ vào giấy nhớ.                  + Bức tranh 1: Xây dựng thời gian biểu  (GV có thể giới thiệu cho HS cách đặt báo thức với một số loại đồng hồ).  + Bức tranh 2: Đặt đồng hồ báo thức (GV có thể giới thiệu cho HS cách đặt báo thức với một số loại đồng hồ).  + Bức tranh 3: Đánh dấu công việc quan trọng trên lịch (GV giới thiệu cho HS một số lịch và cách đánh dấu công việc trên lịch).  + Bức tranh 4: Ghi các công việc quan trọng cần làm vào tờ giấy nhớ và dán vào chô dê nhận biết (GV hướng dẫn HS dùng giấy nhiều màu/nhiều hình khác nhau để phân biệt công việc quan trọng, cấp bách, công việc chưa quan trọng,... Những công việc quan trọng và cấp bách, dán bằng giấy có màu sắc và hình vào chỗ dễ nhìn thấy và nhận biết). |
| **D. Củng cố - dặn dò (5')**  *MT: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  - GV nêu câu hỏi: Em học được điều gì khi học bài này?  - Tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV yêu cầu HS đọc lời khuyên cuối bài học.  - Nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen những HS tích cực; nhắc nhở động viên những HS còn nhút nhát, chưa tích cực. | - 1HS  - Nghe |

**IV. LƯU Ý CHO GIÁO VIÊN:**Bài này thực hiện 3 tiết.

- Tiết 1 Hoạt động khởi động và HĐ Khám phá (trang 4-6)

-Tiết 2 HĐ Luyện tập (trang 7-8)

- Tiết 3 HĐ Vận dụng (trang 9)